

Số: /KH-UBND

An Lạc, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 75/2025/NQ-HĐND ngày 12/11/2025 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn xã An Lạc, giai đoạn 2025-2030

Thực hiện Nghị quyết số 75/2025/NQ-HĐND ngày 12/11/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2025-2030 (sau đây gọi là Nghị quyết số 75); Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về Thực hiện Nghị quyết số 75/2025/NQ-HĐND ngày 12/11/2025 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ bảo tồn, phát huy tiếng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2025-2030. UBND xã ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 75 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh đảm bảo đúng đối tượng, địa bàn, nội dung, nguyên tắc và điều kiện hỗ trợ.
- Nâng cao nhận thức, sự vào cuộc tích cực của cấp ủy đảng, chính quyền và Nhân dân các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;
- Khích lệ, động viên người truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số, các trường học và thôn trong cộng đồng, nhất là đồng bào các dân tộc thiểu số hiểu rõ, thấy được sự quan tâm đặc biệt, sâu sắc của Đảng ủy, HĐND, UBND xã về công tác giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc nói chung và bảo tồn, phát huy ngôn ngữ (tiếng nói) của các dân tộc thiểu số nói riêng;
- Việc tổ chức các lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong cộng đồng, các trường học vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã đồng bộ, hiệu quả, góp phần quan trọng nâng cao tỷ lệ người dân biết nói tiếng dân tộc của mình; tạo tiền đề quan trọng trong việc nâng cao dân trí, khôi phục, lưu truyền ngôn ngữ, phong tục, tập quán, trang phục và phát triển văn hóa các dân tộc trong xã.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, trong việc tổ chức, triển khai thực hiện.
- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên,

hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương.

c) Bảo đảm kinh phí thực hiện Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh; các chính sách hỗ trợ trong Nghị quyết được thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ đúng đối tượng, đúng chế độ chính sách và đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định.

d) Xác định rõ việc thực hiện Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên hằng năm. Trong quá trình triển khai thực hiện phải bám sát vào các quy định của Nghị quyết; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã

a) Nội dung

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) bằng nhiều hình thức, lồng ghép với các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt lớp...

b) Cơ quan chủ trì

Phòng Văn hóa- Xã hội; Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

c) Thời gian triển khai

Thường xuyên, trong đó tập trung cao điểm vào quý I và quý II năm 2026.

2. Tổ chức lớp học các tiếng dân tộc thiểu số

2.1. Tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong cộng đồng thôn, bản vùng đồng bào DTTS&MN

a) Nội dung

- Tổ chức các lớp học tiếng dân tộc thiểu số tại cộng đồng thôn, bản vùng đồng bào DTTS&MN nhằm bảo tồn, phát huy tiếng nói, chữ viết và bản sắc văn hóa dân tộc. Lớp học được tổ chức linh hoạt tại nhà văn hóa thôn, bản, với sự tham gia giảng dạy của giáo viên, nghệ nhân, người có uy tín trong cộng đồng. Nội dung học tập tập trung vào kỹ năng giao tiếp cơ bản, gắn với phong tục, tập quán và sinh hoạt văn hóa truyền thống. Qua đó, góp phần nâng cao ý thức gìn giữ văn hóa dân tộc và tăng cường sự gắn kết cộng đồng;

- Số lượng lớp: Đảm bảo ít nhất 02 lớp/năm.

b) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa- Xã hội.

c) Thời gian triển khai: Từ năm 2026-2030.

2.2. Tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong trường học

2.2.1. Đối với các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường PT DTBT THCS xã An Lạc:

a) Nội dung

- Tổ chức các lớp học tiếng dân tộc thiểu số tại cơ sở giáo dục do UBND xã quản lý nhằm bảo tồn, phát huy tiếng nói, chữ viết và bản sắc văn hóa dân tộc. Lớp học được tổ chức tại các trường học, với sự tham gia giảng dạy của giáo viên, nghệ nhân, người có uy tín trong cộng đồng. Nội dung học tập tập trung vào kỹ năng giao tiếp cơ bản, gắn với phong tục, tập quán và sinh hoạt văn hóa truyền thống. Qua đó, góp phần nâng cao ý thức gìn giữ văn hóa dân tộc và tăng cường sự gắn kết cộng đồng.

- Số lượng lớp: Đảm bảo ít nhất 02 lớp/trường học/năm.

b) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa- Xã hội.

c) Thời gian triển khai: Từ năm 2026-2030.

3. Hỗ trợ đối với người truyền dạy

3.1. Hỗ trợ kinh phí cho người truyền dạy để mua sắm 01 bộ trang phục dân tộc thiểu số theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 3, Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh

a) Nội dung

Hỗ trợ kinh phí cho người truyền dạy mua sắm trang phục dân tộc thiểu số theo điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa- xã hội.

c) Thời gian triển khai: Từ năm 2026-2030.

3.2. Hỗ trợ thù lao cho người truyền dạy theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 3, Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh

a) Nội dung

- Phòng Văn hóa- Xã hội chủ trì, chỉ đạo tổ chức các lớp truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số và thực hiện hỗ trợ thù lao cho người truyền dạy tại cộng đồng thôn, bản và tại các lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong các trường học do cấp xã quản lý.

b) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa- Xã hội.

c) Thời gian triển khai: Từ năm 2026-2030.

4. Hỗ trợ đối với người học

a) Nội dung

Hỗ trợ đối với người học được thực hiện theo quy định tại Điều 4, Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội

c) Thời gian triển khai: Từ năm 2026-2030.

5. Hỗ trợ đối với thôn

a) Nội dung

Hỗ trợ đối với thôn được thực hiện theo quy định tại Điều 4, Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh.

b) Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

c) Thời gian triển khai: Từ năm 2026-2030

III. NGUỒN KINH PHÍ

Từ nguồn ngân sách tỉnh đảm bảo thực hiện các nội dung:

a) Hỗ trợ thù lao cho người truyền dạy tại các lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong các trường học do cấp tỉnh quản lý (theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 2 Nghị quyết 75 của HĐND tỉnh);

b) Hỗ trợ thù lao cho người truyền dạy tại các lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong cộng đồng; các trường học trực thuộc UBND xã quản lý (theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 2 Nghị quyết 75 của HĐND tỉnh);

c) Hỗ trợ kinh phí cho người truyền dạy để mua sắm 01 bộ trang phục dân tộc (theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 3 Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh);

d) Hỗ trợ tài liệu truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số cho người học (theo quy định tại Điều 4, Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh).

đ) Hỗ trợ kinh phí cho các thôn để mua sắm bảng viết tiêu chuẩn phục vụ cho việc truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số tại cộng đồng (theo quy định tại khoản 1, Điều 5 Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

a) Là cơ quan thường trực tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả các nội dung Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định;

c) Trực tiếp theo dõi thực hiện nội dung hỗ trợ kinh phí cho người học 01 bộ tài liệu truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số do UBND tỉnh phê duyệt theo quy định tại Khoản 1 Điều 4, Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh.

d) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị tổ chức lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong cộng đồng thôn, bản và trong trường học; thực hiện chi trả kinh phí (*kinh phí hỗ trợ mua trang phục dân tộc, kinh phí hỗ trợ thù lao truyền dạy*) cho người truyền dạy tiếng dân tộc trong cộng đồng các thôn, bản và trường học do cấp xã quản lý trên địa bàn theo Điều 3 Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh; hỗ trợ kinh phí cho thôn theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh. Năm 2026, mỗi thôn, bản có đông đồng bào dân tộc thiểu số tổ chức ít nhất 01 lớp truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số, sau đó đánh giá, rút kinh nghiệm và mở rộng tổ chức các lớp học tiếng dân tộc thiểu số tại tất cả các thôn, bản, khuyến khích thành lập các hội bảo tồn văn hóa dân tộc thiểu số xã, câu lạc

bộ tiếng dân tộc thiểu số tại thôn, bản phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; mỗi trường học lựa chọn, tổ chức ít nhất 02 lớp truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số, sau đó đánh giá, rút kinh nghiệm, mở rộng tổ chức các lớp học tiếng dân tộc thiểu số tại các khối học, lớp học và khuyến khích thành lập các CLB tiếng dân tộc thiểu số tại trường học.

e) Hằng năm, tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; xác định nhu cầu cụ thể số lớp học (ghi rõ lớp học theo từng loại tiếng dân tộc thiểu số), số người học; xây dựng dự toán kinh phí báo cáo UBND xã trình gửi Sở Tài chính để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

f) Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, vận động góp phần nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, chính quyền và nhân dân trên địa bàn xã về tầm quan trọng của việc bảo tồn ngôn ngữ các dân tộc thiểu số trong giai đoạn hiện nay; chỉ đạo, hướng dẫn, khuyến khích việc tổ chức các cuộc thi viết, nói, kể chuyện, hùng biện... bằng tiếng dân tộc thiểu số tại các lễ hội của xã, thôn dịp đầu xuân hàng năm....

g) Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã; kịp thời nắm bắt, tổng hợp các vấn đề vướng mắc, phát sinh; định kỳ (6 tháng, năm) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Các trường tiểu học, THCS trên địa bàn xã

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các trường học tổ chức triển khai mở các lớp truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số và hỗ trợ kinh phí cho người truyền dạy tại các lớp học tiếng dân tộc thiểu số trong các trường học do cấp tỉnh quản lý theo quy định tại Điều 3, Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh. Năm 2026, mỗi khối lớp tại mỗi trường học tổ chức ít nhất 01 lớp truyền dạy tiếng dân tộc thiểu số, sau đó đánh giá, rút kinh nghiệm và mở rộng tổ chức các lớp học tiếng dân tộc thiểu số tại các lớp học; khuyến khích thành lập các câu lạc bộ tiếng dân tộc thiểu số tại trường học phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

b) Hằng năm, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện; xác định nhu cầu cụ thể số lớp học (ghi rõ lớp học theo từng loại tiếng dân tộc thiểu số), số người học, xây dựng dự toán kinh phí gửi phòng Kinh tế để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

c) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch đưa nội dung học tiếng dân tộc tích hợp, lồng ghép trong các hoạt động giáo dục, đảm bảo phù hợp với từng bậc học.

3. Phòng Kinh tế

Hằng năm, căn cứ nhu cầu của các cơ quan, đơn vị tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

4. Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công

Tăng cường thông tin, tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về nội dung, tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh

tới toàn thể Nhân dân.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức Chính trị - Xã hội các cấp

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các cơ quan, đơn vị tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết số 75 của HĐND tỉnh và Kế hoạch này đến hội viên, đoàn viên để thống nhất nhận thức và hành động; giám sát tình hình thực hiện của các cơ quan, đơn vị tại địa phương.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Nghị quyết 75/NQ-HĐND tỉnh trên địa bàn xã An Lạc giai đoạn 2025-2030, đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Dân tộc và Tôn giáo (b/c);
- TT. ĐU, TT. HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ xã;
- Ban VH-XH HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phùng Đức Minh